TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **185**/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận Hai Bà Trưng, ngày 29 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 178/2024/TLST-VHNGĐ ngày 20/3/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con và chia tài sản khi ly hôn của những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Đào Thị Quỳnh H**; sinh năm 1995;
- **Anh Nguyễn Hữu C**; sinh năm 1994;

Đều có hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 89 tổ 10, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Đào Thị Quỳnh H và anh Nguyễn Hữu C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 02/10/2019 tại Uỷ ban nhân dân xã Xuân Dục, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Theo anh chị trình bày: Trước khi kết hôn, anh chị đều chưa ai kết hôn lần nào. Sau khi kết hôn cho đến nay, anh chị chung sống và có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: số 89 tổ 10, phường V, quận H, thành phố Hà Nội. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên đến đầu năm 2023, cuộc sống chung nảy sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh chị không phù hợp về tính cách, quan điểm và lối sống, dẫn đến vợ chồng thường cãi vã lẫn nhau, khiến cuộc sống chung rất mệt mỏi. Mặc dù anh chị đã cố gắng hàn gắn và được gia đình hai bên khuyên bảo, hoà giải nhưng mâu thuẫn vẫn không thể khắc phục được. Nay chị H và anh C cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cùng có đơn yêu cầu Toà án giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn.

Ngày 21/3/2024, Toà án đã tiến hành hoà giải để vợ chồng đoàn tụ; giải

thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng, giữa cha mẹ và con, giữa các thành viên khác trong gia đình, về trách nhiệm cấp dưỡng và các vấn đề khác liên quan đến hôn nhân gia đình. Tuy nhiên chị H và anh C không đồng ý đoàn tụ, hai bên thuận tình ly hôn và đã thoả thuận với nhau về các nội dung: tài sản, vay nợ, về con và nghĩa vụ chịu lệ phí giải quyết việc dân sự như ghi nhận tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 21/3/2024.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của chị H và anh C tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 21/3/2024 là hoàn toàn tự nguyện, bảo đảm quyền lợi chính đáng của các bên và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị Quỳnh H và anh Nguyễn Hữu C cùng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cùng thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Đào Thị Quỳnh H và anh Nguyễn Hữu C cùng xác nhận có một con chung là Nguyễn Hữu D, sinh ngày 17/12/2023, giới tính: nam. Hiện sức khỏe con chung bình thường, phát triển tốt. Anh chị thỏa thuận sau ly hôn, chị Đào Thị Quỳnh H là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Hữu C có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đào Thị Quỳnh H và anh Nguyễn Hữu C thỏa thuận, sau khi ly hôn, anh Nguyễn Hữu C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Hữu D với số tiền là: 15.000.000 (mười lăm triệu đồng)/tháng kể từ khi anh chị ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác về vấn đề cấp dưỡng.

1.3. Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Chị Đào Thị Quỳnh H và anh Nguyễn Hữu C xác nhận tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

1.4. Về vay nợ chung: Chị Đào Thị Quỳnh H và anh Nguyễn Hữu C cùng xác nhận không có và không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Tòa án không xét

1.5. Về lệ phí: Chị Đào Thị Quỳnh H và anh Nguyễn Hữu C thỏa thuận chị H là người chịu toàn bộ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải

quyết yêu cầu hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0003259 ngày 22/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- UBND xã Xuân Dục, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên (số 24, ngày 02/10/2019);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phương Thủy